01. Vũ Văn H, sinh ngày 01/10/1988 tại huyện T1, tỉnh T; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã D, huyện T1, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn H1 (sinh năm 1962) và bà Bùi Thị N (sinh năm 1960); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Từ tháng 3/2007 đến tháng 01/2009 tham gia nghĩa vụ quân sự tại Tiểu đoàn 14, Lữ đoàn B; Bản án số 111/2017/HSST ngày 13/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện T1 xử phạt 02 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (chấp hành xong ngày 28/01/2019). Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 18/9/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện T1, tỉnh T. *(Có mặt)*

02. Đàm Văn L, sinh ngày 30/11/1993 tại huyện T1, tỉnh T; Nơi cư trú: Thôn T3, xã T2, huyện T1, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đàm Văn Q (sinh năm 1969) và bà Tạ Thị D1 (sinh năm 1968); Có vợ là: Trần Thị H2 (sinh năm 1997); Bị cáo có 02 con: Con lớn sinh năm 2016 và con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 18/9/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện T1, tỉnh T. *(Có mặt)*

** Người làm chứng:*

- Anh Nguyễn Bá T4, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn N1, xã D, huyện T1, tỉnh T. *(Vắng mặt)*

- Anh Ngô Duy T5, sinh năm 1999; Địa chỉ: Thôn D2, xã T2, huyện T1, tỉnh T. *(Vắng mặt)*

- Anh Nguyễn Văn H3, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn T6, xã H4, huyện T1, tỉnh T. *(Vắng mặt)*

- Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1972; Địa chỉ: Thôn C, xã M, huyện T1, tỉnh T. *(Vắng mặt)*

** Người chứng kiến:*

+ Chị Vũ Thị L1, sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn Đ1, xã H5, huyện Y, tỉnh B1. *(Có mặt)*

+ Bà Vũ Thị T7, sinh năm 1974; Địa chỉ: Thôn Đ2, xã M, huyện T1, tỉnh T. *(Vắng mặt)*

+ Ông Phạm Văn D3, sinh năm 1958; Địa chỉ: Thôn C, xã M, huyện T1, tỉnh T. *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 15/9/2021 Vũ Văn H đi xe ôm từ xã M, huyện T1 đến khu vực cầu S thuộc xã H6, huyện T1, tỉnh T để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân, khi đi H không nói với người xe ôm mục đích là đi mua ma túy. Tại đây H đã gặp và mua của người nam giới không biết tên, địa chỉ khoảng 35 tuổi 05 túi ma túy đá với giá 800.000 đồng và 04 viên "thuốc lắc" với giá 600.000 đồng được đựng trong vỏ bao

thuốc lá Thăng Long màu vàng. Sau đó H đi về phòng trọ mà H thuê của anh Nguyễn Văn V tại thôn C, xã M, huyện T1. H lấy 01 viên thuốc lắc từ trong túi ma túy vừa mua được dùng tay bẻ làm 02 phần rồi bỏ vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long, H cất số ma túy trên nền nhà dưới bình nước trong góc bên trái, phía trong phòng trọ của H.

Trưa ngày 17/9/2021, Vũ Văn H mời Đàm Văn L, Ngô Duy T5; Nguyễn Bá T4 và Nguyễn Văn H3 đến phòng trọ của H để ăn cơm cùng H và bạn gái của H là chị Vũ Thị L1. Sau khi ăn cơm xong, khi Linh thu dọn bát đĩa ra khu vực bếp phía bên ngoài cạnh phòng trọ để rửa bát đĩa thì H bảo L: "Ra ngoài bếp lấy bộ đồ anh em chơi một tý rồi nghỉ sớm". L hiểu ý là H bảo L ra bếp lấy dụng cụ sử dụng ma túy đá vào để mọi người cùng sử dụng ma túy. H nói xong thì L một mình đi ra khu vực bếp lấy từ túi nilon màu đen treo trên bếp, bên trong túi có 01 (một) chiếc khẩu trang màu xanh được quấn hai đầu bằng dây đeo khẩu trang. L cầm chiếc khẩu trang vào phòng để xuống chiếu chỗ H, T4, H3, T5 đang ngồi và mở chiếc khẩu trang ra bên trong có 01 ống thủy tinh trong suốt hình gấp khúc một đầu hình cầu có lỗ tròn (gọi là cóng thủy tinh), 01 ống kim loại, 04 ống hút bằng nhựa và 01 chiếc nắp chai màu đỏ có đục 02 lỗ tròn. L lấy chiếc cóng thủy tinh và 04 ống nhựa lắp vào 02 lỗ tròn trên chiếc nắp chai nhựa màu đỏ rồi lấy 01 chai nhựa đã có sẵn nước ở góc phòng gần chỗ L ngồi, lắp chiếc nắp chai nhựa có gắn cóng thủy tinh và ống hút bằng nhựa vào chai nước thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá hoàn chỉnh rồi đặt xuống mặt chiếu. Trong lúc L chuẩn bị bộ dụng cụ sử dụng ma túy, H lấy từ trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long để dưới bình nước trong góc phía trong, bên trái phòng trọ của H ra 01 túi ma túy đá để xuống chiếu. L lấy túi ma túy đá H vừa bỏ ra đổ hết ma túy đá vào cóng thủy tinh, vỏ túi nilon đựng ma túy L bỏ vào hộp giấy ở trên chiếu. L lấy 02 chiếc bật lửa ga của H để sẵn ở trên chiếu, lắp ống kim loại vào đầu ra ga của một chiếc bật lửa rồi dùng chiếc bật lửa còn lại mồi chiếc bật lửa có gắn ống kim loại đốt cóng thủy tinh cho ma túy đá trong cóng tan chảy ra, rồi tiếp tục đốt cóng thủy tinh cho ma túy trong cóng thủy tinh từ thể rắn thành thể hơi để L tự cầm vòi hút ma túy, sau đó L tiếp tục đốt cóng thủy tinh cho H3, T5, H, T4 lần lượt tự cầm vòi hút ma túy chứ không có ai khác trợ giúp hút ma túy, hút được hai lần thì hết ma túy trong cóng thủy tinh nên mọi người ngừng sử dụng. Sau đó, L tháo bộ dụng cụ vừa sử dụng ma túy ra cho chiếc cóng thủy tinh, 04 chiếc ống hút bằng nhựa, 01 chiếc nắp chai nhựa màu đỏ có đục 02 lỗ tròn vào chiếc khẩu trang trước đó rồi quấn lại để trên mặt chiếu; 02 chiếc bật lửa, 01 ống kim loại L cho vào hộp giấy trên mặt chiếu. Lúc này khoảng 14 giờ cùng ngày, H cầm chiếc khẩu trang bên trong có cóng thủy tinh, 04 ống hút bằng nhựa rồi lấy 01 túi ma túy đá từ trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long để trong góc phòng trọ trước đó cho vào chiếc khẩu trang rồi cất vào túi quần H đang mặc rồi đi ra gần cổng của nhà trọ thì bị tổ công tác của Công an huyện T1 phối hợp với Công an xã M tuần tra phát hiện. Trước sự chứng kiến của ông Phạm Văn D3 và bà Vũ Thị T7, Công an tiến hành kiểm tra người H thu giữ trong túi bên trái phía trước quần H đang mặc có 01 chiếc khẩu trang có ghi chữ "LONGHUNG", một mặt màu xanh, một mặt màu

trắng hai đầu được quấn bằng dây đeo khẩu trang mở ra bên trong trong có 01 chiếc nắp chai bằng nhựa màu đỏ trên mặt nắp có đục 02 lỗ tròn; 04 ống hút bằng nhựa trong đó 02 ống màu xanh, 01 ống màu vàng, 01 ống màu tím; 01 ống thủy tinh hình gấp khúc một đầu hình cầu có lỗ tròn bên trong có bám dính chất màu nâu và 01 túi nilon trong suốt có gờ cài bên trong có chứa chất dạng tinh thể trong suốt. H khai nhận đó là 01 túi ma túy đá và dụng cụ H vừa dùng để sử dụng ma túy cùng L, H3, T5, T4 tại phòng trọ của H. Tổ công tác tiến hành niêm phong 01 túi nilon trong suốt có gờ cài bên trong chứa chất dạng tinh thể trong suốt (Mẫu số A1) và 01 ống thủy tinh hình gấp khúc một đầu hình cầu có lỗ tròn bên trong có bám dính chất màu nâu (Mẫu số A2). Sau đó, tổ công tác đưa H và mời người chứng kiến vào phòng trọ của H kiểm tra thấy bên trong phòng trọ của H có Đàm Văn L, Ngô Duy T5, Nguyễn Bá T4, Nguyễn Văn H3 và Vũ Thị L1. Tiến hành kiểm tra phòng trọ của H phát hiện và thu giữ trên mặt chiếu nơi các đối tượng đang ngồi có 01 hộp giấy bên trong có 01 ống kim loại, 01 túi nilon trong suốt có gờ cài, 02 bật lửa ga trong đó 01 chiếc bật lửa bằng nhựa trong suốt và 01 chiếc bật lửa ga bằng nhựa trên thân có chữ "HOA VIET"; bên cạnh chiếc hộp giấy có 01 chai nhựa trong suốt không có nắp. Công an đã tiến hành lập biên bản về sự việc trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra khám xét khẩn cấp chỗ ở (phòng trọ) của Vũ Văn H tại thôn C, xã M, huyện T1, tỉnh T phát hiện thu giữ trên nền nhà trong góc bên trái phía trong phòng trọ của H 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng bên trong có 03 túi nilon trong suốt có gờ cài, bên trong cả 03 túi đều chứa chất dạng tinh thể trong suốt và 01 túi nilon trong suốt có gờ cài viền màu đỏ bên trong có 03 viên nén màu xanh nõn chuối và 02 mảnh viên nén màu xanh nước biển. Tổ công tác tiến hành niêm phong trong Mẫu số A3. Sau đó đưa H, L, T4, T5, H3 về trụ sở Công an huyệnT1 làm việc.

- Tại bản kết luận giám định số 365/KLGĐMT-PC09, ngày 20/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận:

+ Chất màu nâu bám dính trong đầu hình cầu có lỗ tròn của ống thủy tinh trong suốt hình gấp khúc trong phong bì niêm phong Mẫu số A2 là ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng do quá ít.

+ Chất dạng tinh thể trong suốt trong phong bì niêm phong Mẫu số A1 là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1658 gam (không phẩy một nghìn sáu trăm năm mươi tám gam).

+ Chất dạng tinh thể trong suốt trong phong bì niêm phong Mẫu số A3 là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,4882 gam (không phẩy bốn nghìn tám trăm tám mươi hai gam); 03 (ba) viên nén màu xanh nõn chuối trong phong bì niêm phong Mẫu số A3 là ma túy loại MDMA và Methamphetamine có khối lượng 1,0392 gam (một phẩy không nghìn ba trăm chín mươi hai gam); 02 mảnh viên nén màu xanh nước biển trong phong bì niêm phong Mẫu số A3 là ma túy loại MDMA có khối lượng 0,4933 gam (không phẩy bốn nghìn ba trăm ba mươi ba gam).

Methamphetamine STT: 323, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ và Nghị định số 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ; MDMA STT: 27, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ và Nghị định số 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ (Bút lục số: 92 - 93);

- Tại bản kết luận giám định số 366/KLGĐMT-PC09 ngày 21/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận: Tìm thấy sản phẩm chuyển hóa của ma túy, loại Methamphetamine trong mẫu nước tiểu của Vũ Văn H, Đàm Văn L, Ngô Duy T5, Nguyễn Bá T4, Nguyễn Văn H3. Không tìm thấy sản phẩm chuyển hóa của ma túy trong mẫu nước tiểu của Vũ Thị L1.

- Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Bệnh viện tâm thần – Sở y tế tỉnh T ngày 18/9/2021 đối với Vũ Văn H, Đàm Văn L, Ngô Duy T5, Nguyễn Bá T4, Nguyễn Văn H3, Vũ Thị L1 là chưa xác định nghiện ma túy, chưa đủ tiêu chuẩn đáp ứng nghiện ma túy.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các kết luận giám định và các phiếu trả lời kết quả nêu trên.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Vũ Văn H và Đàm Văn L đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố và diễn biến sự việc như đã nêu trên.

Người chứng kiến chị Vũ Thị L1 khai nhận: Chị là người yêu của bị cáo H, chị ở cùng phòng trọ với H nhưng chị không biết H mua ma túy về cất giấu tại nhà trọ. Ngày 17/9/2021, sau khi ăn cơm xong, khi H, L, T4, T5, H3 sử dụng ma túy thì chị đang rửa bát, giặt quần áo ở ngoài phòng trọ nên không biết việc H, L, T4, T5, H3 sử dụng ma túy. Chị được chứng kiến việc cơ quan Công an kiểm tra, thu giữ ma túy, đồ vật trên người bị cáo H và tại phòng trọ, chị xác định sự việc trên là đúng như bản Cáo trạng đã nêu.

Các bị cáo không có ý kiến gì đối với các tài liệu công bố lời khai của Ngô Duy T5, Nguyễn Văn H3, Nguyễn Bá T4, bà Vũ Thị T7, ông Phạm Văn D3, anh Nguyễn Văn V.

Bản Cáo trạng số 119/CT-VKSTT ngày 29/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện T1 đã truy tố bị cáo Vũ Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Đàm Văn L về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự".

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T1 giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Văn H phạm hai tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tuyên bố bị cáo Đàm Văn L phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và đề nghị áp dụng:

- Điểm i khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Văn H từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", phạt bổ sung từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ nộp vào ngân sách nhà nước.

- Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 50, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Văn H từ 07 năm 09 tháng đến 08 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

- Điều 55 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt cả hai tội đối với bị cáo Vũ Văn H từ 10 năm 06 tháng đến 11 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 18/9/2021, phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

- Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 50, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Đàm Văn L từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- 0,1366 gam chất dạng tinh thể trong suốt là ma túy loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói thu của Vũ Văn H trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 365/KLGĐ, mẫu số A1 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T.

- 01 ống thủy tinh trong suốt hình gấp khúc một đầu hình cầu có lỗ tròn gửi giám định và bao gói thu của Vũ Văn H trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định 365/KLGĐ mẫu số A2 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T.

- 0,4559 gam chất dạng tinh thể trong suốt là ma túy loại Methamphetamine; 0,7054 gam viên nén màu xanh nõn chuối là ma túy, có hai loại MDMA và Methamphetamine và 0,4583 gam mảnh viên nén màu xanh nước biển là ma túy MDMA thu tại phòng trọ của Vũ Văn H trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 365/KLGĐ mẫu số A3 của Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh T.

- 01 chai nhựa trong suốt không có nắp; 01 chiếc khẩu trang màu xanh có chữ "LONGHUNG"; 02 bật lửa ga bằng nhựa, trong đó 01 bật lửa ga vỏ trong suốt, 01 bật lửa ga nửa trên màu đỏ có chữ "HOA VIỆT" nửa dưới trong suốt; 01 ống kim loại; 04 ống hút bằng nhựa, trong đó 02 ống màu xanh, 01 ống màu tím, 01 ống màu vàng; 01 nắp chai nhựa màu đỏ có đục 02 lỗ tròn; 01 túi ni lon trong suốt có gờ cài; 01 hộp giấy.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận đối với đề nghị của Viện kiểm sát và nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với các bị cáo:

[2.1] Đối với tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" của bị cáo Vũ Văn H: Ngày 17/9/2021 sau khi sử dụng ma túy cùng H, L, T4, T5, H3 đi ra gần cổng của nhà trọ thì bị tổ Công tác Công an huyện T1 phối hợp Công an xã M trong quá trình tuần tra nghi ngờ H có dấu hiệu phạm tội đã kiểm tra người H, thu giữ túi nilon trong suốt có gờ cài bên trong có chứa chất dạng tinh thể trong suốt (Niêm phong mẫu số A1) theo kết luận giám định số 365/KLGĐMT-PC09 ngày 20/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1658 gam (không phẩy một nghìn sáu trăm năm mươi tám gam). Thu giữ tại phòng trọ của H 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 03 túi nilon trong suốt có gờ cài, bên trong cả 3 túi đều chứa chất dạng tinh thể trong suốt theo kết luận giám định số 365/KLGĐMT-PC09 ngày 20/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,4882 gam và 01 túi nilon có gờ cài viền màu đỏ bên trong có 03 viên nén màu xanh nõn chuối theo kết luận giám định là MDMA và Methamphetamine có khối lượng 1,0392 gam (một phẩy không nghìn ba trăm chín mươi hai gam) và 02 mảnh viên nén màu xanh nước biển là ma túy loại MDMA có khối lượng 0,4933 gam (không phẩy bốn nghìn ba trăm ba mươi ba gam). Toàn bộ số ma túy trên H khai là mua của người đàn ông khoảng 35 tuổi, không biết tên, địa chỉ để sử dụng cho bản thân. Lời khai nhận tội của H phù hợp với lời khai của những người làm chứng, những người chứng kiến, phù hợp với Biên bản sự việc ngày 17/9/2021, biên bản khám xét, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T1 lập; bản kết luận giám định số 365/KLGĐMT-PC09 ngày 20/9/2021 của Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh T cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở xác định: Bị cáo Vũ Văn H đã có hành vi cất giấu 2,1865 (Hai phẩy một nghìn tám trăm sáu mươi lăm) gam ma túy loại MDMA và Methamphetanime trong phòng trọ với mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện T1 đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249. *Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:*

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[2.1] Đối với tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" của các bị cáo Vũ Văn H và Đàm Văn L: Tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Văn H và Đàm Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội củacác bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố phù hợp với lời khai của những người làm chứng là Ngô Duy T5, Nguyễn Văn H3, Nguyễn Bá T4; những người chứng kiến là chị Vũ Thị L1, ông Phạm Văn D3, chị Vũ Thị T7. Ngoài ra còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ như: Biên bản sự việc ngày 17/9/2021, biên bản khám xét, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T1 lập; bản kết luận giám định số 365/KLGĐMT-PC09 ngày 20/9/2021 và bản kết luận giám định số 366/KLGĐMT-PC09 ngày 21/9/2021 của Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh T, các phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Bệnh viện tâm thần – Sở y tế tỉnh T ngày 18/9/2021 cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Vào ngày 17/9/2021, tại phòng trọ của Vũ Văn H ở thôn C, xã M, Vũ Văn H và Đàm Văn L đã có hành vi tổ chức cho Ngô Duy T5, Nguyễn Văn H3 và Nguyễn Bá T4 sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

"Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

b) Đối với 02 người trở lên;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của các bị cáo thấy: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo H cũng như hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo H và bị cáo L đều là các hành vi nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý chất gây nghiện của nhà nước, mà còn xâm phạm đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội, đi ngược lại với cuộc đấu tranh bài trừ tệ nạn ma túy của nhà nước, là mầm mống phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo đều là người trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được tác hại rất lớn của ma túy, nhận thức được việc tàng trữ ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn bất chấp thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp thể hiện sự coi thường pháp luật.

[4] Xét vai trò của các bị cáo H và L trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thấy: Đây là vụ án đồng phạm đơn giản, quá trình thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo không bàn bạc và phân công vai trò cụ thể từ trước. Bị cáo Vũ Văn H là người khởi xướng, sử dụng nhà trọ của mình để làm địa điểm sử dụng, là người chuẩn bị ma túy, cung cấp dụng cụ và trực tiếp đưa ma túy cho L, T4, H3, T5 sử dụng nên giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo Đàm Văn L là người chuẩn bị dụng cụ, đốt ma túy cho T4, H3, T5, H sử dụng nên giữ vai trò đồng phạm là người giúp sức trong vụ án.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo H đã từng có thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Từ những phân tích, nhận định về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải xử phạt nghiêm minh, áp dụng một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe bị cáo và góp phần vào công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội. Riêng đối với bị cáo Vũ Văn H đã đủ yếu tố cấu thành hai tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" cần áp dụng điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội và buộc bị cáo chấp hành.

[7] Hình phạt bổ sung: Bị cáo Vũ Văn H mua ma túy về để sử dụng cho bản thân với số lượng ma túy tương đối nhiều do đó cần áp dụng hình phạt tiền là hình

phạt bổ sung, phạt bị cáo 10.000.000đ sung vào ngân sách nhà nước. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo H và L về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" vì cả hai bị cáo cùng các đối tượng sử dụng nhưng không thu lợi bất chính.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a và c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a và c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy ma túy là vật cấm tàng trữ, lưu hành và các công cụ liên quan đến hành vi phạm tội đã không còn giá trị sử dụng gồm:

- 0,1366 gam chất dạng tinh thể trong suốt là ma túy loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói thu của Vũ Văn H trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 365/KLGĐ, mẫu số A1 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T.

- 01 ống thủy tinh trong suốt hình gấp khúc một đầu hình cầu có lỗ tròn gửi giám định và bao gói thu của Vũ Văn H trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định 365/KLGĐ mẫu số A2 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T.

- 0,4559 gam chất dạng tinh thể trong suốt là ma túy loại Methamphetamine; 0,7054 gam viên nén màu xanh nõn chuối là ma túy, có hai loại MDMA và Methamphetamine và 0,4583 gam mảnh viên nén màu xanh nước biển là ma túy MDMA thu tại phòng trọ của Vũ Văn H trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 365/KLGĐ mẫu số A3 của Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh T.

- 01 chai nhựa trong suốt không có nắp; 01 chiếc khẩu trang màu xanh có chữ "LONGHUNG"; 02 bật lửa ga bằng nhựa, trong đó 01 bật lửa ga vỏ trong suốt, 01 bật lửa ga nửa trên màu đỏ có chữ "HOA VIỆT" nửa dưới trong suốt; 01 ống kim loại; 04 ống hút bằng nhựa, trong đó 02 ống màu xanh, 01 ống màu tím, 01 ống màu vàng; 01 nắp chai nhựa màu đỏ có đục 02 lỗ tròn; 01 túi ni lon trong suốt có gờ cài; 01 hộp giấy.

[8] Về các vấn đề khác trong vụ án:

[8.1] Đối với Ngô Duy T5, Nguyễn Văn H3, Nguyễn Bá T4 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không tham gia, thực hiện hành vi nào để phục vụ việc sử dụng ma túy. Xét thấy hành vi của T4, H3, T5 không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện T1 đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với T4, H3, T5 là đúng quy định của pháp luật.

[8.2] Đối với anh Nguyễn Văn V là người cho H thuê phòng để ở, anh V không biết việc H tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh V là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8.3] Đối với Vũ Thị L1 là người ở cùng phòng trọ với H, nhưng L1 không biết việc H mua, cất giấu ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với L1 là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8.4] Về nguồn gốc ma túy Cơ quan điều tra điều tra thu giữ, H khai mua của người đàn ông không rõ tên địa chỉ khoảng 35 tuổi, H không nhớ đặc điểm nhận

dạng nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án và có quyền kháng cáo theo Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn H phạm hai tội "Tàng trữ sử dụng trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Bị cáo Đàm Văn L phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

2. Hình phạt:

- Áp dụng điểm i khoản 1, khoản 5 Điều 249, Điều 50, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Văn H 03 (Ba) năm tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", phạt bổ sung 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

- Áp dụng Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 50, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Văn H 08 (Tám) năm tù giam về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

- Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội đối với bị cáo Vũ Văn H là 11 (Mười một) năm tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 18/9/2021. Phạt bổ sung 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

- Áp dụng Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 50, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đàm Văn L 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù giam về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a và c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a và c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy ma túy là vật cấm tàng trữ, lưu hành và các công cụ liên quan đến hành vi phạm tội đã không còn giá trị sử dụng gồm:

- 0,1366 gam chất dạng tinh thể trong suốt là ma túy loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói thu của Vũ Văn H trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 365/KLGĐ, mẫu số A1 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T.

- 01 ống thủy tinh trong suốt hình gấp khúc một đầu hình cầu có lỗ tròn gửi giám định và bao gói thu của Vũ Văn H trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định 365/KLGĐ mẫu số A2 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T.

- 0,4559 gam chất dạng tinh thể trong suốt là ma túy loại Methamphetamine; 0,7054 gam viên nén màu xanh nõn chuối là ma túy, có hai loại MDMA và Methamphetamine và 0,4583 gam mảnh viên nén màu xanh nước biển là ma túy MDMA thu tại phòng trọ của Vũ Văn H trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 365/KLGĐ mẫu số A3 của Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh T.

- 01 chai nhựa trong suốt không có nắp; 01 chiếc khẩu trang màu xanh có chữ "LONGHUNG"; 02 bật lửa ga bằng nhựa, trong đó 01 bật lửa ga vỏ trong suốt, 01 bật lửa ga nửa trên màu đỏ có chữ "HOA VIỆT" nửa dưới trong suốt; 01 ống kim loại; 04 ống hút bằng nhựa, trong đó 02 ống màu xanh, 01 ống màu tím, 01 ống màu vàng; 01 nắp chai nhựa màu đỏ có đục 02 lỗ tròn; 01 túi ni lon trong suốt có gờ cài; 01 hộp giấy.

(Các tài sản đồ vật trên có đặc điểm ghi trong biên bản giao nhận vật chứng, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T1 ngày 30/11/2021).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Vũ Văn H và bị cáo Đàm Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo Vũ Văn H và bị cáo Đàm Văn L có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 24/12/2021.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- VKSND huyện T1;
- VKSND tỉnh T;
- Chi cục THADS huyện T1;
- Công an huyện T1;
- Sở tư pháp tỉnh T;
- UBND xã D;
- UBND xã T2;
- Lưu hồ sơ vụ án. HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Đào Thị Xuân Quỳnh